

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG

Số 390 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang

Tỉnh Hà Giang, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MÃ SỐ B 09-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN**

	31/12/2012	31/12/2011
	VND	VND
Tiền mặt	826.326.642	879.519.076
Tiền gửi ngân hàng	9.541.356.809	2.508.145.417
Các khoản tương đương tiền	224.887.502.140	172.480.553.780
	235.255.185.591	175.868.218.273

6. HÀNG TỒN KHO

	31/12/2012	31/12/2011
	VND	VND
Nguyên liệu, vật liệu	1.889.553.409	2.703.800.901
Công cụ, dụng cụ	425.207.741	786.361.792
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	364.058.358	-
Thành phẩm	7.589.768.210	8.725.000.817
Cộng	10.268.587.718	12.215.163.510
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	-
Giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho	10.268.587.718	12.215.163.510

7. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
NGUYÊN GIÁ					
Số dư tại ngày 01/01/2012	16.158.550.312	11.623.059.875	5.328.858.681	777.332.562	33.887.801.430
Tăng trong năm	3.968.542.971	6.413.666.112	-	296.195.454	10.678.404.537
Mua trong năm	3.968.542.971	6.413.666.112	-	296.195.454	10.678.404.537
Giảm trong năm	4.599.513.687	2.700.000.000	-	77.250.000	7.376.763.687
Thanh lý, nhượng bán	4.599.513.687	2.700.000.000	-	77.250.000	7.376.763.687
Số dư tại ngày 31/12/2012	15.527.579.596	15.336.725.987	5.328.858.681	996.278.016	37.189.442.280
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ					
Số dư tại ngày 01/01/2012	6.593.049.340	6.156.917.350	1.689.070.250	303.740.059	14.742.776.999
Tăng trong năm	1.435.211.646	1.384.372.832	741.194.817	229.589.740	3.790.369.035
Khấu hao trong năm	1.435.211.646	1.384.372.832	741.194.817	229.589.740	3.790.369.035
Giảm trong năm	1.927.735.909	89.999.999	-	77.250.000	2.094.985.908
Thanh lý, nhượng bán	1.927.735.909	89.999.999	-	77.250.000	2.094.985.908
Số dư tại ngày 31/12/2012	6.100.525.077	7.451.290.183	2.430.265.067	456.079.799	16.438.160.126
GIÁ TRỊ CÒN LẠI					
Tại ngày 31/12/2012	9.427.054.519	7.885.435.804	2.898.593.614	540.198.217	20.751.282.154
Tại ngày 31/12/2011	9.565.500.972	5.466.142.525	3.639.788.431	473.592.503	19.145.024.431

Nguyên giá của tài sản cố định bao gồm các tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 với giá trị là 6.684.300.180 đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 là 8.337.631.874 đồng).

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG

Số 390 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang

Tỉnh Hà Giang, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MẪU SỐ B 09-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***8. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH**

	Quyền sử dụng đất VND	Bản quyền, bằng sáng chế VND	Tài sản cố định vô hình khác VND	Cộng VND
NGUYỄN GIÁ				
Số dư tại ngày 01/01/2012	2.432.595.455	380.554.359	2.316.881.542	5.130.031.356
Tăng trong năm	-	-	-	-
Số dư tại ngày 31/12/2012	2.432.595.455	380.554.359	2.316.881.542	5.130.031.356
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ				
Số dư tại ngày 01/01/2012	45.273.529	380.554.359	2.316.881.542	2.742.709.430
Khấu hao trong năm	105.485.247	-	-	105.485.247
Số dư tại ngày 31/12/2012	150.758.776	380.554.359	2.316.881.542	2.848.194.677
GIÁ TRỊ CÒN LẠI				
Tại ngày 31/12/2012	2.281.836.679	-	-	2.281.836.679
Tại ngày 31/12/2011	2.387.321.926	-	-	2.387.321.926

9. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG

	31/12/2012 VND	31/12/2011 VND
Dự án Thăm dò mỏ antimony, mỏ Bó Mới giai đoạn I	5.072.670.987	4.138.489.969
Dự án Nhà máy tuyển quặng antimony Mậu Duệ	536.708.631	-
Dự án Xây dựng trụ sở văn phòng HGM	174.360.909	-
Dự án Thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ antimony mỏ Mậu Duệ	543.471.372	-
	6.327.211.899	4.138.489.969

10. ĐẦU TƯ DÀI HẠN KHÁC

	31/12/2012 VND	31/12/2011 VND
Góp vốn vào quỹ bảo lãnh tín dụng tỉnh Hà Giang	500.000.000	500.000.000
Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng (i)	8.676.000.000	4.600.000.000
	9.176.000.000	5.100.000.000

- (i) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Công ty đã đầu tư mua 487.600 cổ phần của Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng với số tiền là 8.676.000.000 đồng (mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần). Công ty chưa được cung cấp số liệu Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 để làm cơ sở xác định khoản đầu tư này có bị suy giảm giá trị và Công ty có phải trích lập dự phòng giảm giá đầu tư hay không. Tuy nhiên, Ban Giám đốc Công ty đánh giá rằng phần lỗ (nếu có) Công ty phải gánh chịu của khoản đầu tư trên là không ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính của Công ty.

11. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	31/12/2012 VND	31/12/2011 VND
Thuế giá trị gia tăng	3.296.395.951	1.210.464.902
Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.909.872.364	11.270.343.179
Thuế thu nhập cá nhân	42.675.075	50.723.100
Thuế tài nguyên	4.661.056.800	2.376.048.000
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	353.000	353.000
Các loại thuế khác	497.499.150	23.905.100
	15.407.852.340	14.931.837.281

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

MÃ SỐ B 09-DN

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

12. CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ, PHẢI NỢP NGẮN HẠN KHÁC

	31/12/2012	31/12/2011
	VND	VND
Bảo hiểm xã hội	3.439.100	-
Kinh phí công đoàn	20.497.961	64.184.979
Cổ tức năm 2011 chưa trả	-	18.900.000.000
Các khoản phải trả, phải nộp khác	167.725.220	150.145.749
	191.662.281	19.114.330.728

13. VỐN CHỦ SỞ HỮU

Thay đổi trong vốn chủ sở hữu

Đơn vị: VND

	Vốn điều lệ	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối
Số dư tại ngày 01/01/2011	60.000.000.000	-	18.785.886.283	4.706.929.283	3.981.420.238	25.830.748.994
Tăng trong năm	3.000.000.000	4.500.000.000	37.367.332.954	-	(2.877.955.596)	149.449.848.029
Tăng trong năm	3.000.000.000	4.500.000.000	37.367.332.954	-	(2.877.955.596)	-
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	149.449.848.029
Giảm trong năm	-	-	-	-	-	109.115.577.358
Trích lập các quỹ	-	-	-	-	-	48.189.377.358
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	60.900.000.000
Giảm khác	-	-	-	-	-	26.200.000
Số dư tại ngày 01/01/2012	63.000.000.000	4.500.000.000	56.153.219.237	4.706.929.283	1.103.464.642	66.165.019.665
Tăng trong năm	-	-	69.141.863.818	-	-	138.283.727.635
Tăng trong năm (i)	-	-	69.141.863.818	-	-	-
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	138.283.727.635
Giảm trong năm	-	-	-	-	-	147.082.541.828
Trích các quỹ (i)	-	-	-	-	-	84.082.541.828
Tạm chia cổ tức năm 2012 (ii)	-	-	-	-	-	63.000.000.000
Số dư tại ngày 31/12/2012	63.000.000.000	4.500.000.000	125.295.083.055	4.706.929.283	1.103.464.642	57.366.205.472

(i) Theo Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 01/2013/NQ-HĐQT ngày 28 tháng 01 năm 2013, Công ty tạm trích từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2012 cho các quỹ đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng, phúc lợi với tỷ lệ lần lượt là 50% và 8% lợi nhuận sau thuế tương ứng 69.141.863.818 đồng và 11.062.698.211 đồng; trích quỹ làm công tác phúc lợi xã hội là 1.592.450.000 đồng; quỹ thưởng ban điều hành là 5% phần lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch năm 2012 tương ứng 2.285.529.800 đồng. Công ty đã hạch toán trích các quỹ trong năm 2012. Đồng thời, số trích các quỹ chính thức sẽ trình Đại hội đồng Cổ đông của Công ty phê chuẩn trong năm 2013.

(ii) Theo Nghị quyết của Hội đồng Quản trị số 01/2013/NQ-HĐQT ngày 28 tháng 01 năm 2013, Công ty tạm thời xác định tỷ lệ chia cổ tức trong năm 2012 là 100% vốn điều lệ, tương đương 63.000.000.000 đồng. Trong đó, đã tạm chi trả cổ tức đợt 1 năm 2012 là 18.900.000.000 đồng theo Nghị quyết số 07/NQ-HGM ngày 23 tháng 7 năm 2012; đợt 2 năm 2012 là 44.100.000.000 đồng theo Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 23 tháng 10 năm 2012. Cổ tức năm 2012 sẽ được Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 phê chuẩn chính thức. Toàn bộ số cổ tức nêu trên đã được thanh toán trong năm 2012.

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG

Số 390 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang

Tỉnh Hà Giang, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MÃ SỐ B 09-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***13. VỐN CHỦ SỞ HỮU (Tiếp theo)**

	31/12/2012	31/12/2011
- Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng		
+ <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	6.300.000	6.300.000
+ <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
- Số lượng cổ phiếu quỹ		
+ <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	-	-
+ <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành		
+ <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	6.300.000	6.300.000
+ <i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	-	-

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu.

Vốn điều lệ

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sửa đổi ngày 20 tháng 12 năm 2011, vốn điều lệ của Công ty là 63 tỷ đồng. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, vốn điều lệ của Công ty đã được góp đủ, chi tiết như sau:

	Tại ngày 31/12/2012		
	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Giá trị (VND)
Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)	2.938.140	47	29.381.400.000
Cổ đông đặc biệt (HĐQT, BKS, BGD, KTT)	515.800	8	5.158.000.000
Công ty Cổ phần Khoáng sản Đông Dương	200.000	3	2.000.000.000
Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	473.100	8	4.731.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	79.300	1	793.000.000
Các cổ đông khác	2.093.660	33	20.936.600.000
	6.300.000	100	63.000.000.000

14. BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH VÀ BỘ PHẬN THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ

Trong năm, Công ty chỉ thực hiện khai thác, chế biến và bán quặng antimony và chỉ hoạt động trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Do vậy, Công ty không có bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh nào khác ngoài lĩnh vực nêu trên và khu vực địa lý nào khác ngoài lãnh thổ Việt Nam.

15. DOANH THU BÁN HÀNG

	2012 VND	2011 VND
Doanh thu bán hàng	182.908.177.864	195.310.526.560
<i>Doanh thu kim loại antimon</i>	182.908.177.864	195.310.526.560
	182.908.177.864	195.310.526.560

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ KHOÁNG SẢN HÀ GIANG

Số 390 đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang

Tỉnh Hà Giang, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)**MÃ SỐ B 09-DN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo***16. GIÁ VỐN HÀNG BÁN**

	2012 VND	2011 VND
Giá vốn hàng bán	52.972.239.586	45.876.491.778
<i>Giá vốn kim loại antimon</i>	52.972.239.586	45.876.491.778
	52.972.239.586	45.876.491.778

17. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	2012 VND	2011 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	23.058.334.035	14.084.708.902
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	-	2.332.302.655
Lãi bán hàng trả chậm	1.816.670.259	1.789.161.999
Doanh thu hoạt động tài chính khác	264.589.445	1.956.779.130
	25.139.593.739	20.162.952.686

18. CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	2012 VND	2011 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	43.736.245.202	10.187.818.540
Chi phí nhân công	11.501.443.518	10.871.499.957
Chi phí khấu hao tài sản cố định	3.895.854.282	2.210.667.847
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.790.290.690	24.356.771.712
Chi phí khác bằng tiền	2.706.759.556	8.340.510.144
	65.630.593.248	55.967.268.200

19. LỢI NHUẬN/(LỖ) KHÁC

	2012 VND	2011 VND
Thu từ thanh lý tài sản cố định và vật tư hàng hóa (i)	18.320.000.000	309.090.909
Hoàn nhập quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm	491.504.757	-
Thu nhập khác	64.932.422	1.301.290.963
	18.876.437.179	1.610.381.872
Giá trị còn lại của tài sản cố định đã thanh lý (i)	5.281.777.779	2.872.456
Thanh lý tài sản, vật tư hàng hóa xí nghiệp Hà Vân (i)	3.136.704.166	1.288.593.982
Các khoản chi phí thuế	2.622.047.971	-
Chi hỗ trợ y tế, giáo dục	2.008.340.200	186.668.177
Chi phí khác	564.678.992	1.241.179.363
	13.613.549.108	2.719.313.978
	5.262.888.071	(1.108.932.106)

(i) Công ty thực hiện thanh lý toàn bộ tài sản cố định, vật tư hàng hóa và quyền khai thác, chế biến khoáng sản tại mỏ Chì - Kẽm Tà Pan cho Công ty Cổ phần Khoáng sản Minh Sơn với tổng giá trị chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng là 18.320.000.000 đồng (thuế giá trị gia tăng là 1.480.000.000 đồng). Toàn bộ số tiền này đã được thanh toán trong năm 2012.